

## BÁO CÁO ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

V/v Thực hiện kế hoạch SXKD năm 2022  
và Kế hoạch SXKD năm 2023

### A. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH SXKD NĂM 2022

#### 1. Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2022:

Kết quả sản xuất kinh doanh tính đến thời điểm 31-12-2022 Công ty đã thực hiện như sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện 2021	KH 2022	Thực hiện 2022	So sánh (%)	
						TH2022 /KH	2022/2021
A	B	C	1	2	3	4=3/2	5=3/1
1	Tổng doanh thu :	Triệu đồng	2.150.049	2.015.000	2.314.853	114,9%	107,7%
2	Nộp ngân sách (VAT & Thuế TNDN)	"	146.436	130.000	131.798	101,4%	90,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	"	178.169	150.000	175.941	117,3%	98,7%
4	Lợi nhuận sau thuế	"	142.200	120.000	140.450	117,0%	98,8%
5	Kim ngạch xuất khẩu	1000 USD	1.026	1.033	1.127	109,1%	109,8%
6	Kim ngạch nhập khẩu	"	54.121	67.891	65.488	96,5%	121,0%
7	Sản lượng sản phẩm chủ yếu:						
7.1	Sản xuất :						
	- Cây đầu lọc (quy đổi)	Triệu cây	17.715	16.500	18.180	110,2%	102,6%
	- Giấy sếp các loại	Tấn	2.312	2.200	2.431	110,5%	105,1%
	- Nhãn in (quy đổi)	Triệu tờ	2.584	2.450	2.494	101,8%	96,5%
7.2	Tiêu thụ :						
	- Cây đầu lọc (quy đổi)	Triệu cây	17.654	16.500	18.200	110,3%	103,1%
	- Giấy sếp các loại	Tấn	2.391	2.200	2.419	110,0%	101,2%
	- Nhãn in (quy đổi)	Triệu tờ	2.632	2.450	2.452	100,1%	93,2%

Tình hình thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 đạt kết quả tốt so với kế hoạch, các chỉ tiêu về doanh thu, lợi nhuận và nộp ngân sách đều đạt so với kế hoạch đề ra, và doanh thu tăng, lợi nhuận, nộp ngân sách giảm so với cùng kỳ, cụ thể:

- Tổng doanh thu đạt 114,9% kế hoạch; tăng 7,7% so với thực hiện cùng kỳ.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 117,3% kế hoạch; giảm 1,3% so với thực hiện cùng kỳ.
- Nộp ngân sách đạt 101,4% kế hoạch; giảm 10% so với thực hiện cùng kỳ.

## 2. Đánh giá tình hình năm 2022:

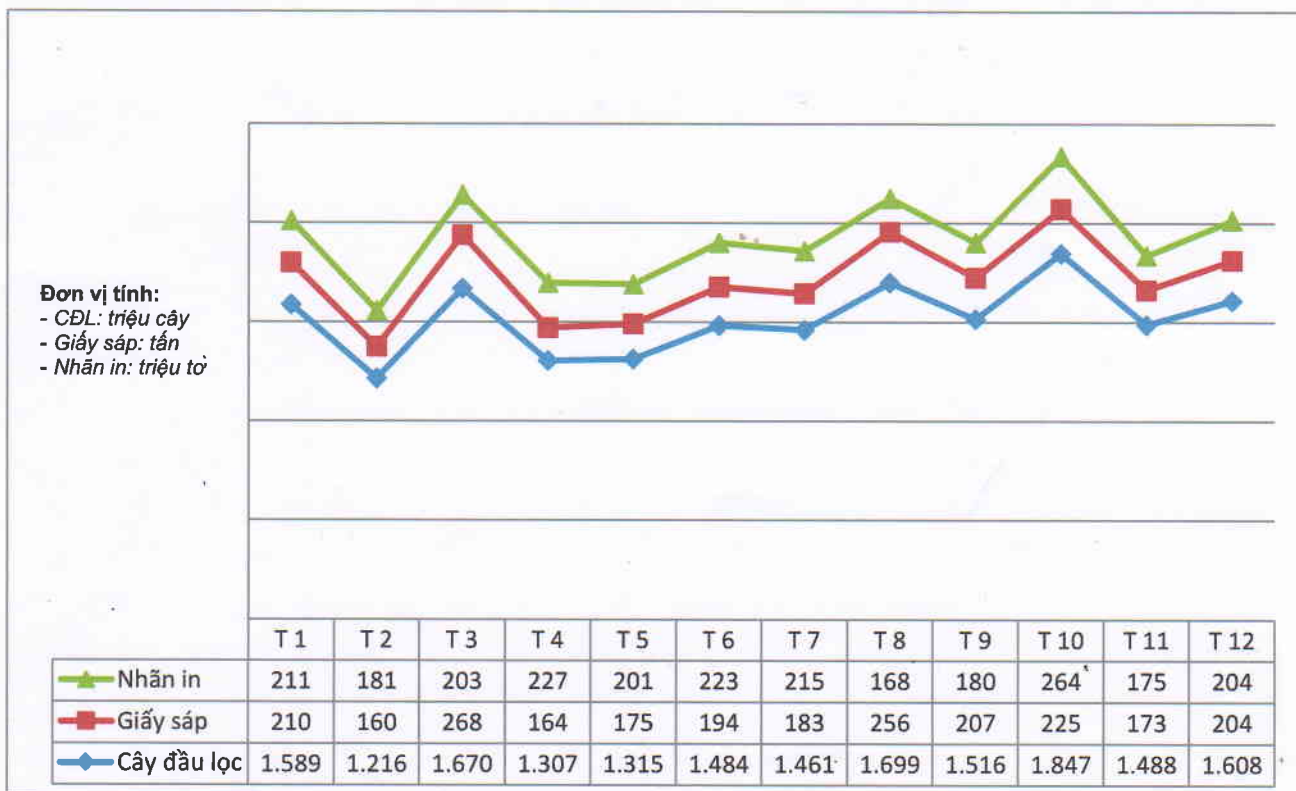
### ➤ Tình hình thị trường:

Năm 2022 là một năm gặp rất nhiều khó khăn, thử thách, sức ép lạm phát, giá xăng, dầu nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp. Ngành thuốc lá nói chung và nội tại Công ty nói riêng cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng nêu trên. Tuy vậy với sự quyết tâm và nỗ lực của Ban Giám Đốc cùng toàn thể CB-CNV, Công ty đã đạt được những kết quả tương đối tốt trong năm 2022.

Trong năm 2022, sản lượng tiêu thụ sản phẩm của 03 nhóm sản phẩm cụ thể như sau: sản lượng tiêu thụ lũy kế của 02 nhóm sản phẩm giấy sếp, cây đầu lọc đạt 110% so với kế hoạch đề ra và tăng tương đương từ 1% - 3% so với năm 2021. Sản lượng của 02 nhóm sản phẩm trên tăng là do trước tình hình biến động mạnh về giá cả nguyên vật liệu đầu vào đã khiến hầu hết các khách hàng đều tăng lượng tồn kho dự trữ trước mỗi đợt tăng giá. Đối với nhóm sản phẩm nhãn in sản lượng tiêu thụ đạt 100% so với kế hoạch và giảm 6,8% so với năm 2021 do trong năm qua khách hàng cân đối hàng tồn kho của một số mặt hàng trước khi chuyển đổi hình ảnh cảnh báo và điều chỉnh sang thiết kế mới.

Công ty đang tích cực khai thác thị trường nhằm cung cấp thêm các sản phẩm in nội tiêu cho các khách hàng trong nước, đây vẫn là hướng đi chủ yếu của Công ty trong tương lai gần, nhất là khi tình hình bất ổn về kinh tế, chính trị trên thế giới như hiện nay.

Diễn biến tình hình tiêu thụ của thị trường trong năm 2022 được thể hiện cụ thể dưới biểu đồ sau:



Trong năm 2022, Công ty đã triển khai thêm nhiều mẫu cây đầu lọc than hoạt tính và cũng như đầu lọc capsule cho các đơn vị thuốc lá để đáp ứng nhu cầu ngày càng cao đối với sản phẩm có chất lượng tốt và ít độc hại hơn. Tuy nhiên chủ yếu vẫn là các mẫu sản phẩm cho thị trường xuất khẩu nên sản lượng đầu ra cho thị trường nội tiêu vẫn còn khiêm tốn.

Sản phẩm CLC có tính cạnh tranh cao về giá cả, chất lượng và tính linh hoạt. Công ty đã triển khai được khá nhiều sản phẩm mới cho nhiều đơn vị khách hàng, với số lượng đặt hàng của những sản phẩm mới cùng với sự duy trì các mặt hàng đang sản xuất đã giữ cho sản lượng tiêu thụ của Công ty ở mức duy trì ổn định. Công ty cũng đã chuẩn bị nguồn lực về máy móc-thiết bị, chấp nhận sự cạnh tranh từ các công ty tư nhân, công ty nước ngoài ... đáp ứng xu hướng phát triển sản phẩm của ngành thuốc lá trong những năm qua cũng như trong thời gian tới.

➤ **Thuận lợi:**

Quá trình tự do hóa thương mại và hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng được kỳ vọng sẽ tạo ra làn sóng hội nhập mạnh mẽ hơn đối với Việt Nam. Đồng thời, góp phần tạo kết nối và hòa nhập, tăng cường khả năng hợp tác với những nền kinh tế trọng điểm, thúc đẩy kích cầu hoạt động giao thương giữa Việt Nam với kinh tế thế giới.

Việc nới lỏng các biện pháp giãn cách phòng dịch đã giúp tình hình xuất nhập khẩu có dấu hiệu khởi sắc trở lại, tình trạng tắc nghẽn container phần nào được cải thiện.

Lợi thế về công nghệ, chất lượng sản phẩm, giá cả... cùng với sự trang bị máy móc - thiết bị chuyên dụng hiện đại và đội ngũ cán bộ-công nhân viên lành nghề, Công ty đã phát triển những sản phẩm ở phân khúc thị trường có nhu cầu ngày càng cao cụ thể như sản xuất đầu lọc than hoạt tính và đầu lọc capsule, các loại đầu lọc này phù hợp với lộ trình giảm Tar và Nicotin đối với sản phẩm thuốc lá... đáp ứng nhu cầu ngày càng lớn đối với sản phẩm phụ liệu có chất lượng tốt và giảm thiểu độc hại, đồng thời Công ty cũng nắm bắt và tiếp nhận các yêu cầu chuyển đổi hình ảnh cảnh báo sức khỏe cho sản phẩm nội tiêu, triển khai nhanh chóng để đáp ứng tốt nhất nhu cầu của khách hàng.

Với lợi thế về mặt chất lượng sản phẩm cũng như giá thành, Công ty đã triển khai được khá nhiều sản phẩm mới cho nhiều đơn vị khách hàng; với số lượng đặt hàng của những mặt hàng mới cùng với sự duy trì của những mặt hàng đang sản xuất đã giữ cho sản lượng của Công ty luôn ở mức ổn định và tăng trưởng.

➤ **Khó khăn:**

Năm 2022 là một năm gặp rất nhiều khó khăn đối với nền kinh tế toàn cầu nói chung và ngành thuốc lá nói riêng. Đầu năm, khi dịch bệnh Covid-19 vẫn đang diễn biến phức tạp với những biến chủng mới tại các thị trường xuất khẩu của các đơn vị thuốc lá. Bên cạnh đó, chính sách kiểm soát nhập khẩu thuốc lá của các quốc gia trên thế giới ngày càng chặt chẽ, đặc biệt tại thị trường Đông Nam Á-thị trường xuất khẩu chủ lực của các đơn vị sản xuất thuốc lá điều trong nước đã làm ảnh hưởng trực tiếp tới tình hình tiêu thụ của các đơn vị khách hàng nói chung và của Công ty nói riêng.

Trong khi đó, thị trường nội tiêu cũng gặp không ít khó khăn khi các chính sách mở cửa nhằm phục hồi thương mại cũng đã khiến tình trạng buôn lậu thuốc lá gia tăng trở lại trong những tháng gần đây, đã phần nào ảnh hưởng đến sản lượng toàn ngành thuốc lá. Đồng thời, tình hình cạnh tranh trong ngành thuốc lá nội địa tiếp tục diễn ra mạnh mẽ, tiêu dùng phân khúc cận cao cấp vẫn tiếp tục có xu hướng giảm mạnh.

Xung đột giữa hai quốc gia Nga và Ukraine ảnh hưởng lớn đến nền kinh tế toàn cầu, ảnh hưởng tới nguồn cung năng lượng, góp phần làm chuỗi cung ứng toàn cầu gián đoạn, đặc biệt một số loại hàng hóa, nguyên liệu sản xuất trở nên khan hiếm dẫn đến nhà cung cấp không có đủ hàng bán, làm cho giá thành nguyên liệu đầu vào tăng cao.

Đồng thời, giá xăng dầu tăng cao đột biến luôn đạt những mức kỷ lục mới làm ảnh hưởng trực tiếp tới giá của một số mặt hàng, nhất là các mặt hàng vật tư dung môi, hóa chất liên quan đến ngành hóa dầu và chi phí vận chuyển tăng rất cao trong hai quý đầu năm. Từ quý III giá xăng dầu có dấu hiệu giảm, do việc áp dụng chính sách bình ổn giá của Chính phủ nhằm giúp người dân thích ứng linh hoạt với dịch bệnh Covid-19, đồng thời hỗ trợ phục hồi các hoạt động sản xuất kinh doanh của người dân và doanh nghiệp. Tuy nhiên, giá xăng dầu vẫn còn nhiều diễn biến khó lường khi mà tình hình chính trị tại Ukraine vẫn trong tình trạng căng thẳng, điều này sẽ tác động lớn đến chi phí vận tải.

Đặc biệt do động thái điều chỉnh từ chính phủ Mỹ, tỷ giá hối đoái của đồng USD những tháng gần đây tăng cao ảnh hưởng tới quá trình sản xuất kinh doanh của Công ty khi phần lớn nguyên vật liệu chính đầu vào như tow, giấy in nhãn, giấy sấp... đều được nhập khẩu bằng đồng USD. Ngoài việc phải chịu áp lực của đồng USD, cộng với việc ảnh hưởng từ thiếu hụt nguồn cung toàn cầu, khiến chi phí đầu vào của Công ty phải gánh chịu rất lớn. Hiện tại các doanh nghiệp nhập khẩu trong nước đều đang phải gánh thêm một khoản chi phí năng lượng chia sẻ với đối tác xuất khẩu nước ngoài. Điều này làm cho giá của các nguyên liệu đầu vào liên tục tăng đạt mức kỷ lục trong nhiều năm qua và chưa có dấu hiệu dừng lại.

Hiện tại Trung Quốc đã bắt đầu triển khai chính sách mở cửa linh hoạt hơn với dịch Covid-19, không còn hạn chế đi lại nữa, qua đó cũng sẽ tạo thêm cơ hội cho các nước có quan hệ mật thiết láng giềng và buôn bán lâu năm với thị trường Trung Quốc như Việt Nam, tuy nhiên đó cũng là thách thức cực kỳ lớn một khi thị trường to lớn khổng lồ như Trung Quốc đồng loạt khởi động trở lại sau thời gian dài ngừng đông, kéo theo sự thu hút đầu tư kinh tế, nguyên vật liệu, vật tư... đã khiến cho các thị trường kinh tế nhỏ lân cận như Việt Nam bị rơi vào thế bị động, thiếu hụt nguồn nguyên liệu cho sản xuất.

Lãi suất cho vay trong những tháng gần đây đã có sự biến động và hiện nay các ngân hàng thương mại đều siết chặt chính sách tín dụng do ngân hàng nhà nước đã giới hạn hạn mức tín dụng gây khó khăn cho các doanh nghiệp trong việc tiếp cận nguồn vốn. Đặc biệt trong những tháng vừa qua, để đạt được mục tiêu kế hoạch đã đề ra thì Công ty cần phải có nguồn vốn xoay vòng sản xuất hàng hóa, trong khi nguồn vốn một phần lớn là vay từ ngân hàng. Việc này đã gây nhiều khó khăn trong việc sắp xếp đầy mạnh hoạt động sản xuất và dự trữ nguyên liệu đầu vào nên Công ty phải cân đối chi phí sản xuất sao cho phù hợp.

## **B. CÔNG TÁC TÀI CHÍNH VÀ CỔ TỨC**

### **1. Cổ tức**

Ngày 30/06/2022, Công ty đã trả cổ tức đợt cuối năm 2021 bằng tiền với tỉ lệ là 25% trên vốn điều lệ Công ty (tháng 12/2021 Công ty đã tạm ứng cổ tức năm 2021 với tỉ lệ 10% trên vốn điều lệ Công ty) tương ứng với số tiền 65.518.957.500 đồng từ lợi nhuận năm 2021.

Cổ phiếu niêm yết của Công ty tại Sở giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh với mã chứng khoán “CLC”, Công ty đã thực hiện tốt những quy định của nhà nước đối với một doanh nghiệp niêm yết, công bố thông tin chính xác và kịp thời, thực hiện đầy đủ trách nhiệm đối với cổ đông về quyền lợi và cổ tức.

**Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:**

**a. Cổ phần tại 31/12/2022:**

- Tổng số lượng cổ phiếu đang lưu hành: 26.207.583 cổ phiếu.
  - Cổ phiếu phổ thông: 26.207.583 cổ phiếu.
  - Cổ phiếu ưu đãi, khác: 0 cổ phiếu.
  - Cổ phiếu được chuyển nhượng tự do: 26.207.583 cổ phiếu.
  - Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phiếu.
- Mệnh giá cổ phiếu: 10.000 đồng/cổ phiếu.

**b. Cơ cấu cổ đông:**

- Thông tin chung về cơ cấu cổ đông tại 24/02/2023:

Stt	Loại hình cổ đông	Số lượng cổ đông	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
<b>I.</b>	<b>Trong nước</b>	<b><u>745</u></b>	<b><u>25.573.822</u></b>	<b><u>97,58</u></b>
1	Cổ đông lớn (> 5%)	2	15.038.620	57,38
2	Công đoàn	1	7.177	0,03
3	Cổ đông khác	742	10.528.025	40,17
	Người nội bộ	7	213.585	0,81
	Cá nhân	720	9.246.267	35,28
	Tổ chức trong nước	15	1.068.173	4,08
<b>II.</b>	<b>Nước ngoài</b>	<b><u>81</u></b>	<b><u>633.761</u></b>	<b><u>2,42</u></b>
1	Cá nhân	65	176.546	0,67
2	Tổ chức	16	457.215	1,75
	<b><u>Tổng cộng</u></b>	<b><u>826</u></b>	<b><u>26.207.583</u></b>	<b><u>100,00</u></b>

- Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công ty Thuốc lá Việt Nam	83A Lý Thường Kiệt, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội	13.366.080	51,00%

2	Công ty TNHH MTV Thuốc lá Sài Gòn	Khu CN Vĩnh Lộc, Vĩnh Lộc A, Bình Chánh, HCM	1.672.540	6,38%
	<b>Tổng cộng</b>		<b>15.038.620</b>	<b>57,38%</b>

## 2. Tình hình tài chính

### a. Tình hình tài sản:

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>1.340.989</b>	<b>1.014.617</b>	<b>326.371</b>	<b>32,17</b>
I. Tiền và các khoản tương đương tiền	24.019	61.972	(37.953)	(61,24)
II. Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	-	-	-	-
III. Các khoản phải thu ngắn hạn	259.371	202.818	56.553	27,88
IV. Hàng tồn kho	1.026.571	742.317	284.254	38,29
V. Tài sản ngắn hạn khác	31.028	7.511	23.517	313,1
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>44.124</b>	<b>44.025</b>	<b>99</b>	<b>0,23</b>
I- Các khoản phải thu dài hạn	1.510	1.500	10	0,68
II. Tài sản cố định	37.665	31.853	5.812	18,25
III. Tài sản dở dang dài hạn	11	255	(244)	(95,77)
IV. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	-	-	-	-
V. Tài sản dài hạn khác	4.938	10.417	(5.479)	(52,6)
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>1.385.113</b>	<b>1.058.642</b>	<b>326.471</b>	<b>30,84</b>

Tình hình tài sản, nguồn vốn tại 31/12/2022 đạt 1.385,11 tỷ tăng so với đầu năm 2022 là 30,84% tương ứng 326,47 tỷ.

+ Tài sản ngắn hạn tăng 32,17% tương ứng 326,37 tỷ chủ yếu do: Hàng tồn kho tăng 38,29% tương ứng 284,25 tỷ do việc dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất trước tình hình khan hiếm nguyên vật liệu cũng như việc tăng giá nguyên vật liệu; Các khoản phải thu ngắn hạn tăng 27,88% tương ứng 56,55 tỷ chủ yếu do các khoản công nợ này chưa đến hạn thanh toán và một số khách hàng đang khó khăn tài chính dẫn đến một số khoản công nợ chưa thu hồi đúng hạn cũng như việc tăng doanh thu bán hàng; Tài sản ngắn hạn khác tăng 313,10% tương ứng 23,52 tỷ chủ yếu do việc

tăng thuế GTGT được khấu trừ và tăng các khoản chi phí chờ phân bổ; Mặt khác tiền và tương đương tiền giảm 61,24% tương ứng 37,95 tỷ do đã thanh toán các khoản nợ đến hạn.

+ Tài sản dài hạn tương đương so với đầu năm 2022, trong đó tăng đầu tư TSCĐ mới làm tăng 40,33 tỷ, tăng khấu hao TSCĐ năm 2022 làm giảm 34,52 tỷ và giảm chi phí phụ tùng xuất dùng chờ phân bổ dài hạn 5,48 tỷ.

#### b. Tình hình nợ phải trả và nguồn vốn

Đơn vị tính: triệu đồng

Chỉ tiêu	Số cuối năm	Số đầu năm	Chênh lệch	
			Giá trị	%
<b>A - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>543.472</b>	<b>277.873</b>	<b>265.599</b>	<b>95,58</b>
I. Nợ ngắn hạn	542.966	277.367	265.599	95,76
II. Nợ dài hạn	506	506	-	-
<b>B - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>841.641</b>	<b>780.770</b>	<b>60.871</b>	<b>7,8</b>
I. Vốn chủ sở hữu	262.076	262.076	-	-
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>1.385.113</b>	<b>1.058.643</b>	<b>326.470</b>	<b>30,84</b>

Cơ cấu nguồn vốn tại 31/12/2022 như sau: Nợ phải trả tăng 95,58% tương ứng 265,60 tỷ chủ yếu do:

+ Nợ phải trả ngắn hạn tăng 95,76% tương ứng 265,60 tỷ trong đó: Nợ vay ngân tăng 145,16% tương ứng 162,23 tỷ do việc bổ sung nguồn vốn lưu động phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh; Phải trả người bán tăng 86,08% tương ứng 95,80 tỷ do việc mua hàng dự trữ nguyên vật liệu phục vụ sản xuất dẫn đến phải trả người bán tăng; Các khoản phải trả, phải nộp khác tăng 28,64% tương ứng 11,57 tỷ chủ yếu do tăng khoản phải trả người lao động và tăng Quỹ khen thưởng, phúc lợi do việc phân phối lợi nhuận năm 2021.

+ Nợ phải trả dài hạn (nhận tiền ký quỹ của 2 Công ty thuê điện lưới mặt trời) tương đương so với đầu năm 2022.

Vốn chủ sở hữu tăng 7,80% tương ứng 60,87 tỷ từ việc tăng lợi nhuận trong năm 2022 và việc phân phối lợi nhuận theo Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2022.

Nhìn chung cơ cấu nguồn vốn cuối năm 2022 không hiệu quả hơn so với đầu năm, trong năm 2022 lợi nhuận trước thuế Công ty đạt 175,94 tỷ, các khoản phải thu tăng, hàng tồn kho tăng, các khoản phải trả tăng, nợ vay ngân hàng tăng, mặt khác tiền và tương đương tiền giảm.

+ Doanh thu tăng 7,60% tương ứng 162,77 tỷ, giá vốn hàng bán tăng 7,65% tương ứng 141,39 tỷ dẫn đến lợi nhuận gộp tăng 7,29% tương ứng 21,39 tỷ.

+ Doanh thu tài chính tăng 19,83% tương ứng 1,42 tỷ làm lợi nhuận tăng 1,42 tỷ chủ yếu do tăng doanh thu tài chính từ chênh lệch tỷ giá; mặt khác giảm khoản chênh lệch từ thoái vốn tại Công

ty Chứng khoán Nhất Việt và giảm lãi tiền gửi ngân hàng. Chi phí tài chính tăng 93,32% tương ứng 18,86 tỷ. Chi phí bán hàng tăng 17,14% tương ứng 4,64 tỷ. Chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 2,66% tương ứng 2,02 tỷ.

### C. CÔNG TÁC ĐẦU TƯ, NÂNG CẤP VÀ CÁC VẤN ĐỀ KHÁC

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện công tác đầu tư trang bị máy móc thiết bị, cải tạo cơ sở vật chất phục vụ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh cụ thể như sau:

- Hoàn thành dự án “Đầu tư 02 máy sản xuất cây đầu lọc, tốc độ 500 mét/ phút, mới 100%”. Hai thiết bị mới đã chính thức được đưa vào sản xuất, góp phần thúc đẩy gia tăng sản lượng, cải thiện năng suất, đáp ứng nhu cầu của các đơn vị khách hàng chiến lược của Công ty.
- Công ty đã triển khai thực hiện dự án: Đầu tư 01 máy in ống đồng 12 màu, tích hợp 02 cụm sấy UV, tốc độ 250 mét/ phút, mới 100%”. Hiện tại, Công ty đang phối hợp với đơn vị tư vấn trong quá trình lựa chọn nhà thầu cung cấp thiết bị phù hợp.
- Tiến hành đánh giá tái chứng nhận hệ thống ISO 9001-2015 trong năm 2022.
- Thay thế hệ thống kết nối mạng trung tâm để tăng băng thông kết nối cho người dùng, tốc độ truy cập dữ liệu với server được nhanh chóng, hệ thống mạng hoạt động ổn định hơn.
- Triển khai hệ thống kiểm soát vào ra, tích hợp hệ thống chấm công: việc áp dụng hệ thống kiểm soát vào ra thông minh với hệ thống phần mềm nhân sự đã số hóa việc chấm công tự động, quản lý dữ liệu khách hàng, nhân viên vào ra công ty giúp cho việc tra cứu, thống kê dữ liệu về nhân viên, khách hàng một cách nhanh chóng, chính xác.
- Đồng thời thực hiện cải tạo, sơn sửa lại tường rào bảo vệ ở một số khu vực và các hoạt động xây dựng cơ bản khác.

Nhìn chung Công ty đã thực hiện các công trình nâng cấp cơ sở hạ tầng/máy móc, bảo dưỡng thiết bị theo đúng tiến độ, đưa vào phục vụ sản xuất để bắt kịp nhu cầu thị trường trong việc phát triển sản phẩm cao cấp, góp phần tích cực vào kết quả sản xuất kinh doanh.

Thực hiện tốt công tác phân phối tiền lương, tiền thưởng đảm bảo thu nhập cho người lao động. Áp dụng tốt quy chế tiền lương và đánh giá hiệu quả công việc qua KPI của từng vị trí công việc theo quy định hệ thống đánh giá đã được xây dựng.

#### **a. Lao động và thu nhập :**

- Lao động bình quân 12 tháng: 304 người / tháng.
- Lao động thuê ngoài bình quân 12 tháng: 126 người / tháng.
- Tiền lương, thù lao bình quân năm 2022: 24,6 triệu đồng/ người/ tháng, tăng 3,1% so với cùng kỳ.

Xây dựng và kiểm soát kế hoạch ngân sách năm 2022 tương đối tốt. Tiếp tục triển khai thực hiện cho năm 2023.

Tiếp tục thực hiện sửa đổi, bổ sung các quy chế của Công ty phù hợp với tình hình hiện tại, đảm bảo đúng theo quy định của pháp luật và điều lệ Công ty.



## D. DỰ KIẾN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2023

### 1. Các chỉ tiêu kế hoạch năm 2023

Nhìn chung, năm 2023 nền kinh tế phải đối mặt với nhiều thách thức, sức ép lạm phát lớn, giá xăng dầu, nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh; các thị trường xuất, nhập khẩu lớn, truyền thống bị thu hẹp. Ngành thuốc lá nói chung và nội tại Công ty nói riêng cũng không nằm ngoài sự ảnh hưởng nêu trên. Căn cứ nhu cầu thị trường hiện tại và xu hướng phát triển trong thời gian tới, Công ty dự kiến kế hoạch cho năm 2023 cần phấn đấu hoàn thành các mục tiêu như sau:

TT	Chỉ tiêu kế hoạch	ĐVT	KH 2022	TH 2022	KH 2023	KH2023/ TH2022
1	Tổng doanh thu	Triệu đồng	2.015.000	2.314.853	2.400.000	103,7%
2	Nộp ngân sách (VAT & Thuế TNDN)	Triệu đồng	130.000	131.798	120.000	91,0%
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	150.000	175.941	140.000	79,6%
4	Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	120.000	140.450	112.000	79,7%
5	Sản lượng tiêu thụ					
	- Cây đầu lọc (quy đổi)	Triệu cây	16.500	18.200	17.100	94,0%
	- Giấy sếp các loại	Tấn	2.200	2.419	2.300	95,1%
	- Nhãn in (quy đổi)	Triệu tờ	2.450	2.452	2.350	95,8%

- Theo đó, kế hoạch sản lượng tiêu thụ sản phẩm cây đầu lọc là 17.100 triệu cây (giảm 6% so với thực hiện 2022), sản phẩm nhãn in là 2.350 triệu tờ (giảm 4,2% so với thực hiện 2022) và sản phẩm giấy sếp là 2.300 tấn (giảm 4,9% so với thực hiện 2022).

- Kế hoạch sản lượng năm 2023 giảm so với thực hiện năm 2022 nguyên nhân do một số lý do chủ yếu:

✓ Sản lượng tiêu thụ nội tiêu: năm 2022 sản lượng tiêu thụ tăng do giá nguyên vật liệu đầu vào biến động mạnh nên Công ty đã có sự điều chỉnh giá vì vậy các đơn vị thuốc lá chủ động tăng cường lượng hàng dự trữ trước mỗi đợt điều chỉnh. Do đó sản lượng tiêu thụ từ các đơn vị này sẽ giảm trong những tháng đầu năm 2023.

✓ Sản lượng xuất khẩu trực tiếp năm 2022 giảm mạnh do ảnh hưởng của dịch Covid-19 và sau đó là chiến sự bùng phát tại Châu Âu làm cho sản lượng đặt hàng xuất khẩu của các đối tác bị ảnh hưởng nghiêm trọng, dẫn đến sản lượng đầu ra của Công ty cũng bị ảnh hưởng theo. Với thông tin nhận được từ khách hàng, dự kiến trong năm 2023 khách hàng vẫn sẽ đặt hàng của Công ty nhưng theo yêu cầu thực tế và đồng thời tình hình thị trường vẫn còn nhiều khó khăn.

Mặt khác, các mặt hàng kinh doanh của Công ty cũng đang chịu sự cạnh tranh rất quyết liệt từ các công ty tư nhân, công ty có vốn đầu tư nước ngoài đang hoạt động tại Việt Nam. Hiện tại giá cạnh tranh mặt hàng nhãn in của Công ty với các đối thủ này đang diễn ra hết sức gay gắt.

- Nguồn nguyên vật liệu nhập khẩu đầu vào cũng như nguyên vật liệu trong nước đều biến động mạnh, đặc biệt là các mặt hàng nguyên liệu để sản xuất đầu lọc như acetate tow, giấy ván, triacetin..., đồng thời các mặt hàng nguyên liệu để sản xuất nhãn in như giấy bìa, mực in, các loại dung môi ... cũng đều tăng do chịu ảnh hưởng nặng nề từ biến động của nền kinh tế thế giới. Do đó để giảm bớt một phần gánh nặng khó khăn trong quá trình phục hồi sản xuất kinh doanh, dự kiến giá bán các sản phẩm của Công ty sẽ được điều chỉnh trong năm 2023.

- Chi phí lãi vay: dự báo trong năm 2023 sẽ tiếp tục được điều chỉnh do ảnh hưởng của lạm phát và suy thoái kinh tế, điều này làm ảnh hưởng đến khả năng kinh doanh đối với các đơn vị khách hàng của Cát Lợi dẫn dòng tiền thu hồi nợ chậm, cùng với đó việc đầu tư máy móc thiết bị trong năm 2023 dẫn đến việc cần bổ sung nguồn vốn lưu động, Công ty sẽ phải vay ngắn hạn để phục vụ các hoạt động sản xuất kinh doanh và cũng để tăng tồn kho an toàn trong thời gian nguyên vật liệu khan hiếm và tăng giá liên tục như hiện nay.

## **2. Các phương hướng và giải pháp nhằm thực hiện kế hoạch năm 2023**

Công ty luôn theo sát diễn biến thị trường, kịp thời đưa ra phương pháp giải quyết tối ưu nhất trong công tác quản lý điều hành sản xuất kinh doanh:

- Tổ chức quản lý sản xuất khoa học, hợp lý, nâng cao năng suất lao động, giảm tiêu hao nguyên liệu trong quá trình sản xuất, đồng thời điều chỉnh giá thành sản phẩm hợp lý nhất khi có biến động thị trường.

- Tiếp tục ổn định và duy trì sản lượng đầu ra cung cấp cho các đơn vị thuốc lá điều trong Tổng Công ty. Đồng thời Công ty luôn nỗ lực tăng cường mở rộng thị trường hướng đến các đơn vị thuốc lá điều bên ngoài Tổng Công ty và các đơn vị liên doanh có vốn đầu tư nước ngoài tại Việt Nam như BAT, Philip Moris, ..... với phương châm luôn tạo niềm tin với tất cả các khách hàng dù lớn hay nhỏ, sự phát triển của khách hàng cũng là sự phát triển của CLC.

- Tiếp tục tập trung vào duy trì và phát triển thị trường nội tiêu, thị trường xuất khẩu đang được khai thác nhưng vẫn rất khó dự đoán chính xác, tuy nhiên Công ty đang nỗ lực đẩy mạnh ở phân khúc này.

- Tiếp tục theo dõi tiến độ công tác đầu tư trang bị máy móc thiết bị nhằm đáp ứng nhu cầu sản xuất phục vụ thị trường về các dòng sản phẩm mới trong thời gian tới.

- Công ty sẽ tiếp tục tập trung vào mảng phát triển công nghệ, tạo ra nhiều sản phẩm in có độ khó, ứng dụng các hiệu ứng bắt mắt. Đồng thời, khai thác công nghệ mới đưa ra các sản phẩm đầu lọc thông thoáng, đầu lọc than nhằm góp phần làm giảm nồng độ tar và nicotine để hướng đến các sản phẩm đầu ra có chất lượng cao và hướng đến môi trường.

- Máy móc thiết bị: Khai thác hiệu quả máy móc thiết bị hiện có, chú trọng công tác bảo trì bảo dưỡng, đảm bảo đủ năng lực máy móc thiết bị phục vụ sản xuất. Đồng thời không ngừng đẩy mạnh cải tiến, áp dụng công nghệ mới vào sản xuất thực tiễn, sản xuất ra những sản phẩm chất lượng cao đáp ứng nhu cầu thị trường.

- Kế hoạch cung ứng vật tư: đàm phán ký kết hợp đồng mua bán nguyên vật liệu dài hạn với số lượng, chất lượng phù hợp và giá cả hợp lý nhất nhằm đảm bảo nhu cầu sản xuất kinh doanh.

- Nguồn nhân lực: thực hiện tốt công tác tuyển dụng, đào tạo để nâng cao năng lực quản lý và tay nghề cho người lao động. Thực hiện chế độ đãi ngộ, khen thưởng xứng đáng, tạo động lực nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc. Tuân thủ nguyên tắc phân phối theo lao động và quy luật khách quan của kinh tế thị trường, lấy tăng năng suất lao động là cơ sở để tăng lương; Phân phối tiền lương năm 2023 dựa trên kết quả lao động và hiệu quả sản xuất kinh doanh, bảo đảm mối quan hệ lao động hài hòa, ổn định trong công ty.

- Việc áp dụng khoa học công nghệ và Cách mạng công nghiệp 4.0 đòi hỏi phải tiếp tục đổi mới, cải cách toàn diện không là trở ngại mà trở thành một công cụ quan trọng khuyến khích và thu hút các nguồn lực lao động, thúc đẩy tăng năng suất lao động phục vụ mục tiêu phát triển nhanh và bền vững từ đó làm tiêu đề để tăng thu nhập cho người lao động.

- Đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy Công ty và đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động sản xuất của các phân xưởng. Tập trung công tác đào tạo nâng cao trình độ quản lý các cấp, nâng cao trình độ chuyên môn của CB-CNV và tay nghề của người lao động, đồng thời đầu tư trang bị, nâng cấp thiết bị - máy móc, tăng chủng loại nguyên vật liệu đầu vào đáp ứng cho yêu cầu hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Luôn chú trọng công tác quản lý sản xuất nâng cao chất lượng sản phẩm, tăng năng suất lao động, giảm giá thành sản phẩm; chấp nhận cạnh tranh về giá, chất lượng sản phẩm và dịch vụ nhằm giữ vững thị phần cung cấp trong ngành là mục tiêu xuyên suốt của Công ty.

- Chấp hành nghiêm túc các quy định pháp luật của nhà nước về các chế độ chính sách; tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản trị nội bộ của Công ty; thực hiện nghiêm túc và đầy đủ Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng Quản trị Công ty.

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện sản xuất kinh doanh năm 2022 và dự kiến kế hoạch năm 2023. Với sự chuẩn bị và những lợi thế nội tại, ban điều hành và toàn thể cán bộ, công nhân viên Công ty sẽ phấn đấu thực hiện kế hoạch 2023 ở mức cao nhất có thể, nỗ lực hoàn thành các chỉ tiêu sản xuất kinh doanh Đại hội đồng Cổ đông và Hội đồng Quản trị giao.

Trân trọng cảm ơn.



**GIÁM ĐỐC**

**Nguyễn Hoàng Minh**